

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày 13-6-2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Đức Chung**

Bà **Lý Thị Bạch Tuyết**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Linh Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông **Lương Duy Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/HSST ngày 09 tháng 05 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn T**, sinh năm: 1987; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp L P, xã P T, huyện L T, tỉnh Đ N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Họ tên cha: **Đinh Văn T**, sinh năm 1953; Họ tên mẹ: **Tạ Thị H**, sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 08 anh, chị em, bị cáo là con thứ 5 và chưa có vợ con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 20/3/2012 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Long Thành đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động – Xã hội tỉnh Đồng Nai thời hạn 24 tháng. Đến ngày 22/10/2012 Trung tâm chuyển **Đinh Văn T** đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã Long Khánh và bàn giao cho gia đình quản lý. Sau đó **T** về nhà và không tiếp tục đến thi hành việc chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục – Lao động – Xã hội tỉnh Đồng Nai cho đến ngày bị bắt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai, (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người làm chứng: Chị **Lê Thị Trúc M**, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Ấp L K II, phường T P, TP.B H, tỉnh Đ N(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn T là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/02/2022 T đến khu vực vườn trà thuộc ấp 6, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành gặp một người phụ nữ tên L(không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy (gói bọc nylon) giá 200.000 đồng đem về cất giấu để sử dụng. Đến 13 giờ cùng ngày, T đem ma túy giấu vào túi quần đến quán nước “Cát Phượng” ở tổ 8, ấp H H, xã P T, huyện L Tuồng nước thì Công an xã Phước Thái kiểm tra hành chính, do sợ bị phát hiện T lấy ma túy ra bỏ vào chiếc gạt tàn thuốc trên bàn uống nước thì bị lực lượng công an xã Phước Thái lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành để thụ lý điều tra xử lý theo thẩm quyền.

- Tại Kết luận giám định số 344/KLGD-PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1502 gam, loại Methamphetamine;

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 344 ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Đinh Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKSLT ngày 06 tháng 5 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 16 tháng đến 20 tháng tù giam.

Đối với người phụ nữ tên L có hành vi bán ma túy cho T nhưng không rõ nhân thân; lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 344 ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định đề nghị Tòa án tịch thu để tiêu hủy.

Bị cáo Đinh Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội và điều luật áp dụng:

Bị cáo Đinh Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn T khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy. Lúc 13 giờ ngày 11/02/2022 tại quán nước “Cát Phượng” ở tổ 8, ấp H H, xã P T, huyện L TĐinh Văn T đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy mục đích để sử dụng. Tại bản Kết luận giám định số 344/KLGĐ-PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1502 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi của bị cáo Đinh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước và gây mất trật tự an ninh tại địa

phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Vì vậy cần có mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với người phụ nữ tên L có hành vi bán ma túy cho T nhưng không rõ nhân thân, lai lịch cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

[7] Về biện pháp tư pháp: 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 344 ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 12/02/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 344 ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2022 giữa Cơ quan Công an điều tra huyện Long Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Về án phí tòa án: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lphí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Đức Chung - Lý Thị Bạch Tuyết Bùi Thị Bích Hồng